

ASIAN CUP 2025 - MY NAME – MY ROAD – MY FIRE!

I. TIMELINE GIẢI ĐẤU:

Tháng 7								Tháng 8							
Tuần	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Tuần	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
	30	1	2	3	4	5	6						1	2	3
			ASC – Đấu loại TQ Đại Lục												
	7	8	9	10	11	12	13		4	5	6	7	8	9	10
			ASC Tuần 1 – Đấu nhóm nhỏ										Quyết đấu vua xe	Chung kết	Quyết đấu cực phẩm
	14	15	16	17	18	19	20		11	12	13	14	15	16	17
			ASC Tuần 2 – Đấu loại khu vực											Đêm quán quân	
	21	22	23	24	25	26	27		18	19	20	21	22	23	24
				ASC Tuần 3 – Đấu loại chéo											
	28	29	30	31					25	26	27	28	29	30	31

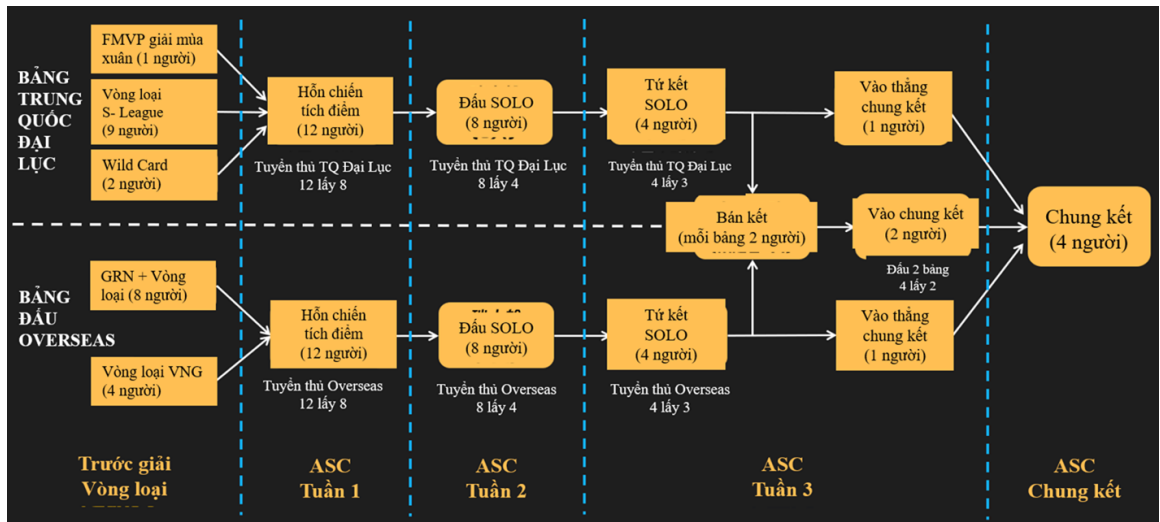
Giai đoạn mùa giải:

- 02/07 – 06/07: Đấu loại khu vực Trung Quốc Đại Lục
- 09/07 – 27/07: Asian Cup đấu chính thức (3 tuần)
- 09/08: Vòng chung kết Asian Cup

II. ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU OFFLINE:

- Wild Card – Vòng loại S-League – Asian Cup:
 - Cung văn hóa Công nhân Thành phố Thái Thương, phía bắc Khu công nghiệp Thái Thăng, đường Kim Loan, Thành phố Thái Thương, Thành phố Tô Châu
- Vòng chung kết Asian Cup: Sân vận động Jiangwan, Thành Phố Trường Sa, tỉnh Hồ Nam.

III. QUY TRÌNH CƠ BẢN:



IV. CHI TIẾT QUY TẮC GIẢI ĐẤU:

1. Map chỉ định chính thức và đấu thử thách tính giờ

Ø Map chỉ định chính thức đầu tiên của mỗi hiệp hỗn chiến nhiều người

- Mỗi tuần trước khi thi đấu sẽ bốc 1 map độ khó 3-5 sao từ kho map để làm map chỉ định đầu tiên cho trận hỗn chiến nhiều người tuần đó. Trước khi chọn map cho tuần sau sẽ bỏ map đã được chọn trước đó.

Ø Map đầu tiên của mỗi hiệp solo 2 người

- Mỗi tuần trước khi thi đấu sẽ bốc 3 map độ khó 3-7 sao làm map dự phòng cho đấu thử thách tính giờ solo 2 người của tuần đó, quy tắc cụ thể như sau:
 - Trước khi bắt đầu trận đấu tuần này, MC sẽ bốc thăm 1 trong 3 map dự phòng đấu thử thách tính giờ để hai bên đấu thử thách tính giờ.
 - Sau thử thách tính giờ, trước khi cầm map hiệp 1, người thắng đấu thử thách tính giờ sẽ chọn map đầu tiên, trước khi cầm map hiệp 2 và 3 sẽ do người thua trận trước chọn map đấu.
 - Mỗi tuần trước khi bốc thăm map sẽ loại những map đã được chọn.

Ø Quy tắc đấu thử thách tính giờ:

- Tuyển thủ hai bên sẽ xuất phát theo thể thức đơn, dưới tiền đề không có tuyển thủ nào bên ngoài can thiệp để đua tính giờ cá nhân.
- BTC (trọng tài và MC) sẽ bốc thăm 1 map trong số map dự phòng đấu thử thách tính giờ mỗi tuần làm map đấu, mỗi tuyển thủ đua thử 2 lần, sẽ lấy thành tích tốt nhất làm thành tích thử thách tính giờ.
- Cách thắng: mỗi tuyển thủ chỉ ghi nhận thành tích tốt nhất trong 2 lần đua thử; bên dùng ít thời gian nhất sẽ chiến thắng.
- Giải thích hiệp phụ: nếu thành tích tốt nhất của hai bên giống nhau (lấy data tính giờ của server hiển thị làm chuẩn), hai bên sẽ bước vào hiệp phụ đua

tiếp lần thứ 3, bên dùng ít thời gian nhất sẽ chiến thắng. Nếu thành tích giống nhau sẽ tiếp tục đua tiếp, cho đến khi có bên có thành tích tốt hơn.

- Chọn xe: bất kì xe nào, số lần tùy ý; thành tích, lựa map và lựa xe không liên quan với đấu chính thức.
- Phần thưởng: bên thắng trong đấu thử thách tính giờ không được cộng điểm mà có quyền chọn map đầu tiên trong hiệp 1 đấu chính thức solo sau này.

2. Đấu loại khu vực Trung Quốc Đại Lục

Kho hạt giống:

- Loại A: giải vô địch tốc độ 2-6 slots (không tính tuyển thủ trực tiếp từ FMVP)
- Loại B: giải vô địch tốc độ 7-10 slots + tuyển thủ S-League
- Loại C: không phải tuyển thủ chuyên nghiệp

Cách rút thăm hỗn chiến: mỗi 2 ngày đấu hỗn chiến (xem hình dưới), sau khi xác định thông tin trận đấu, tuyển thủ rút thăm ghép cặp. **A1-A4 đại diện 4 tuyển thủ loại A, B1-B8 đại diện 8 tuyển thủ loại B, C1-C4 đại diện 4 tuyển thủ loại C. Thời gian thi đấu sẽ được sắp xếp để tránh việc tuyển thủ thi đấu liên tục.**

Ngày thi đấu 1	Tuyển thủ 1	Tuyển thủ 2	Tuyển thủ 3	Tuyển thủ 4	Ngày thi đấu 2	Tuyển thủ 1	Tuyển thủ 2	Tuyển thủ 3	Tuyển thủ 4
Match1	A1	B1	B2	C1	Match7	A4	B2	B8	C3
Match2	A2	B3	B4	C2	Match8	A3	B1	B7	C4
Match3	A3	B5	B6	C3	Match9	A1	B3	B6	C3
Match4	A4	B7	B8	C4	Match10	A4	B1	B5	C2
Match5	A1	B3	B5	C2	Match11	A2	B4	B8	C4
Match6	A2	B4	B6	C1	Match12	A3	B2	B7	C1

- Ngày thi đấu 1-2: dựa theo loại hạt giống bốc thăm đấu 12 trận, mỗi trận gồm 1 loại A, 2 loại B, 1 loại C
- Ngày thi đấu 3-4: dựa theo thứ tự ngày thi đấu 2 để rút thăm chia loại, tiếp tục đấu tích điểm 4 người. Top 8 đấu tích điểm sẽ trực tiếp thăng cấp.
- Ngày thi đấu 5: hạng 9-10 vào đấu SOLO ngày 5 nhóm thắng, hạng 11-12 vào đấu SOLO ngày 5 nhóm thua, dựa theo sơ đồ lấy 2 người thắng cấp.



□ **Quy tắc đấu hỗn chiến 4 người (giống với quy tắc thi đấu cùng format sau này):**

Mỗi nhóm 4 tuyển thủ đấu 4 vòng 9 hiệp hỗn chiến tích điểm 4 người, cuối cùng dựa theo tổng tích điểm quyết định danh sách thăng cấp.

- Quyền chọn map 1-5: map thi đấu đầu tiên của mỗi nhóm là map chỉ định chính thức, map 2-5 là king map tự chọn. Thứ tự king map được xác định theo thứ tự hạt giống. Tuyển thủ cùng loại hạt giống sẽ so thứ hạng thi đấu cá nhân hoặc điểm vào 2 ngày thi đấu đầu tiên, 2 ngày thi đấu sau đó sẽ so thứ hạng thi đấu trước đó, nếu không so thứ hạng được sẽ bốc thăm.
- Quyền chọn map 6-9: do tuyển thủ tổng điểm hiện tại hạng 2 chọn, nếu có nhiều tuyển thủ cùng xếp hạng 1 hoặc 2 thì sẽ do tuyển thủ có thứ hạng thấp hơn ở map trước chọn. **Từ map 8-9 bắt buộc phải chọn map 5 sao trở lên.**
- Mỗi map chỉ được chọn 1 lần, mỗi người mỗi chiếc xe chỉ được dùng 1 lần.

□ **Quy tắc tính điểm:**

- Hạng 1 mỗi map được 11 điểm, hạng 1 king map tự chọn được bonus +1 điểm, về sau mỗi giây trừ 1 điểm, chưa hoàn thành sẽ được 0 điểm.
- Sau khi đấu xong 9 ván, sẽ dựa theo điểm nhỏ để xếp hạng. Nếu có tuyển thủ bằng điểm thì tuyển thủ bằng điểm sẽ đấu thêm 1 ván bằng map chỉ định chính thức, lấy kết quả đấu bổ sung để xếp hạng.
- Dựa theo xếp hạng cuối cùng mỗi hiệp, 4 tuyển thủ lần lượt nhận được 4, 3, 2, 1 điểm lớn. Sau 2 ngày thi đấu, dựa theo điểm hiện tại chia lại loại A (hạng 1-4), loại B (5-12), loại C (13-16), sau đó rút thăm lại.
- Sau khi kết thúc 4 ngày thi đấu, top 8 tuyển thủ theo điểm lớn sẽ trực tiếp thăng cấp vào đấu chính thức ASC, tuyển thủ hạng 9-12 vào đấu loại SOLO.
- Nếu có sự sắp xếp lại nhóm hoặc điểm lớn của tuyển thủ giống nhau thì sẽ so sánh tổng điểm nhỏ của tuyển thủ. Nếu điểm nhỏ vẫn giống nhau thì tuyển thủ sẽ đấu tiebreak 4 ván. Nếu bằng điểm không ảnh hưởng việc chia nhóm hoặc thăng cấp thì không đấu bổ sung.

□ **Quy tắc đấu SOLO (giống với quy tắc thi đấu cùng format sau này):**

Giống ảnh sơ đồ thăng cấp, tuyển thủ hạng 9-10 trong đấu tích điểm vào nhóm thắng, tuyển thủ hạng 11-12 vào nhóm thua, quy tắc thi đấu giống sơ đồ, sử dụng format đấu SOLO tốc độ cá nhân.

Thi đấu dùng format BO3-BO9, nếu 2 BO đầu hòa, BO3 hai bên bằng điểm 4:4 sẽ đấu bonus, bên nào dẫn trước 2 điểm hoặc giành được 8 điểm trước sẽ thắng.

□ **Quy tắc chọn xe chọn map:**

- Trước khi đấu sẽ đấu thử thách tính giờ (chi tiết xem Quy tắc đấu thử thách tính giờ), quyết định quyền chọn map đầu tiên trong ván đầu mỗi trận (xác nhận trước khi ban map).
- Sau khi xác nhận map đầu tiên mỗi ván, **hai bên mỗi bên chọn 1 king map và cấm sử dụng 2 map, mỗi ván mỗi người mỗi lần chỉ được cấm 1 map 5 sao trở lên**, king map và map ban bắt buộc phải là map có thể chọn sau này.
- Bên thắng trong đấu thử thách tính giờ sẽ chọn map đầu tiên trong ván đầu, quyền chọn map sau đó sẽ do bên thua hoặc bên bị cấm hòa chọn.
- Map đầu tiên trong ván 2 và 3 sẽ do bên thua trong ván trước đó chọn, quyền chọn map sau đó sẽ do bên thua hoặc bên bị cấm hòa chọn.
- BO1 và BO2 mỗi map chỉ được chọn 1 lần, mỗi người mỗi xe chỉ được sử dụng 1 lần; BO3 map và xe sẽ reset, có thể sử dụng lại.
- Khi đấu bonus ở BO3, map từ 5 sao trở lên được reset toàn bộ (trừ map bị ban) có thể chọn lại và chỉ có thể chọn map từ 5 sao trở lên, chỉ được dùng những xe còn lại từ BO3.

Đấu Tiebreak đặc biệt

Quy tắc trọng điểm: tuyển thủ đầu tiên giành được 4 điểm sẽ chiến thắng; nếu cần nhiều người thăng cấp, sẽ dựa theo thứ tự giành được 4 điểm để quyết định danh sách thăng cấp

□ **Quy tắc chọn map:**

Ván đầu tiên dùng map chỉ định chính thức của đấu hỗn chiến tích điểm tuần đó, sau đó do tuyển thủ hạng 2 chọn map, mỗi người mỗi xe chỉ có thể sử dụng 1 lần

□ **Giành 1 slot thăng hạng:**

- Nếu có ≤ 6 tuyển thủ bằng điểm cùng giành 1 slot thăng hạng thì các tuyển thủ bằng điểm sẽ đấu 1 trận tiebreak. Tuyển thủ đầu tiên về đích trong mỗi trận được 1 điểm, các tuyển thủ khác không có điểm. Tuyển thủ đầu tiên giành được 4 điểm sẽ thăng hạng.
- Nếu có ≥ 6 tuyển thủ bằng điểm cùng giành 1 slot thăng hạng, nếu là số chẵn thì sẽ chia ngẫu nhiên làm 2 nhóm, nếu là số lẻ thì nhóm 1 sẽ nhiều hơn 1 tuyển thủ. Hai nhóm cùng đấu tiebreak để chọn ra 2 tuyển thủ chiến thắng. 2 tuyển thủ chiến thắng sẽ đấu thêm 1 trận tiebreak để xác định slot thăng hạng.

□ **Giành 2 slot thăng hạng:**

- Nếu có ≤ 6 tuyển thủ bằng điểm cùng giành ≥ 2 slot thăng hạng thì các tuyển thủ bằng điểm sẽ đấu 1 trận tiebreak. Tuyển thủ đầu tiên giành được 4 điểm sẽ thăng hạng trước, những tuyển thủ còn lại sẽ tiếp tục thi đấu, tuyển thủ giành được 4 điểm sẽ thăng hạng. Trận đấu kết thúc khi hết số slot thăng hạng.
- Nếu có ≥ 6 tuyển thủ bằng điểm cùng giành ≥ 2 slot thăng hạng, nếu là số chẵn thì rút thăm chia ngẫu nhiên thành 2 nhóm, nếu là số lẻ thì nhóm 1 nhiều hơn 1 tuyển thủ. Nếu số slot thăng cấp là số chẵn thì số slot thăng cấp của 2 nhóm sẽ được chia đều. Nếu số slot thăng cấp là số lẻ thì nhóm 1 sẽ nhiều hơn 1 slot. Hai nhóm sẽ đấu tiebreak để xác định danh sách tuyển thủ thăng cấp.

3. Tuần thi đấu 1 – đấu nhóm nhỏ:

Khu vực Trung Quốc Đại Lục và khu vực Overseas không gặp nhau, nội chiến trong khu vực

Kho hạt giống:

- Khu vực Trung Quốc Đại Lục:
 - o Loại A: tuyển thủ liên thông + đấu loại hạng 1
 - o Loại B: đấu loại hạng 2-4
 - o Loại C: đấu loại hạng 5-10
- Khu vực Overseas: tự định nghĩa

Cách rút thăm hỗn chiến: mỗi 2 ngày đấu hỗn chiến (xem hình dưới), sau khi xác định thông tin trận đấu, tuyển thủ rút thăm ghép cặp. **A1-A3 đại diện 3 tuyển thủ loại A, B1-B3 đại diện 3 tuyển thủ loại B, C1-C6 đại diện 6 tuyển thủ loại C.**

Thời gian thi đấu sẽ được sắp xếp để tránh việc tuyển thủ thi đấu liên tục.

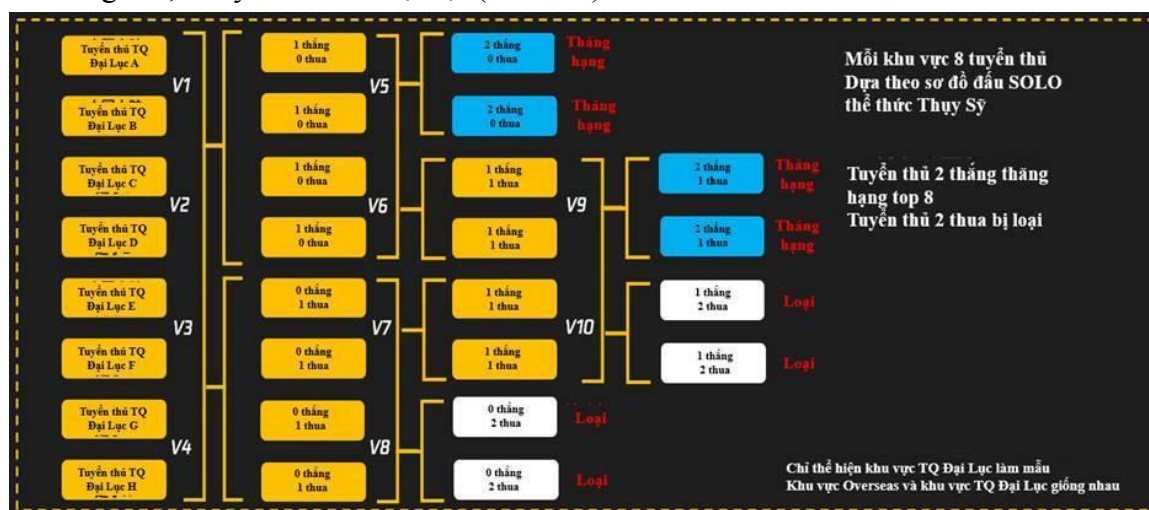
Ngày thi đấu 1	Tuyển thủ 1	Tuyển thủ 2	Tuyển thủ 3	Tuyển thủ 4	Ngày thi đấu 2	Tuyển thủ 1	Tuyển thủ 2	Tuyển thủ 3	Tuyển thủ 4
Match1	A1	B1	C1	C2	Match4	A1	B2	C1	C5
Match2	A2	B2	C3	C4	Match5	A2	B3	C2	C3
Match3	A3	B3	C5	C6	Match6	A3	B1	C4	C6

- Ngày thi đấu 1-2: mỗi khu vực dựa theo kho hạt giống rút thăm tổng chia làm 3 nhóm, mỗi nhóm có 1 loại A, 1 loại B, 2 loại C
- Ngày thi đấu 3-4: dựa theo BXH tích điểm mới nhất rút thăm chia loại, số lượng tuyển thủ mỗi loại hạt giống giống với trước, tiếp tục đấu tích điểm 4 người, cuối cùng những tuyển thủ top 7 tích điểm mỗi khu vực sẽ trực tiếp thăng hạng
- Ngày thi đấu 5: tuyển thủ tích điểm hạng 8 vào đấu loại vòng 2 ngày thi đấu 5, tuyển thủ tích điểm hạng 9-10 vào đấu loại vòng 1 ngày thi đấu 5, chọn ra 2 người thăng hạng



4. Tuần thi đấu 2 – Đấu loại khu vực:

- Khu vực Trung Quốc Đại Lục và khu vực Overseas không gặp nhau, nội chiến trong khu vực
- Tổng thể quy tắc thi đấu: SOLO kiểu Thụy Sĩ, 2 slot thắng thăng hạng tuần sau, 2 slot thua bị loại
- Rút thăm thi đấu: vòng đầu tiên, người số 1 và 2 đấu với người số 7 và 8, người số 3 và 4 đấu với người số 5 và 6, sau đó tuyển thủ cùng loại sẽ ngẫu nhiên chia nhóm bốc thăm
- Ngày thi đấu 1-2: 8 tuyển thủ trong khu vực thi đấu dựa vào tích điểm kì trước 1 và 2 đấu với 7 và 8, 3 và 4 đấu với 5 và 6, đấu 4 trận SOLO, chọn ra 4 tuyển thủ 1-0 và 4 tuyển thủ 0-1 (V1-V4)
- Ngày thi đấu 3-4: 4 tuyển thủ 1-0 và 4 tuyển thủ 0-1 cùng rút thăm SOLO, 2 tuyển thủ 2-0 trực tiếp thăng hạng vào vòng sau, 2 tuyển thủ 0-2 bị loại (V5-V8)
- Ngày thi đấu 5: còn lại 4 tuyển thủ 1-1 SOLO, 2 tuyển thủ 2-1 sẽ thăng hạng vào vòng sau, 2 tuyển thủ 0-2 bị loại (V9-V10)



- Các trận đấu sẽ áp dụng hình thức loại theo dạng BO3 và BO9. Nếu 2 hiệp trước điểm lớn bằng nhau, hiệp thứ 3 vẫn hòa 4:4 sẽ tiến hành hiệp phụ. Tuyển thủ dẫn trước 2 điểm hoặc giành được 8 điểm trước sẽ chiến thắng.

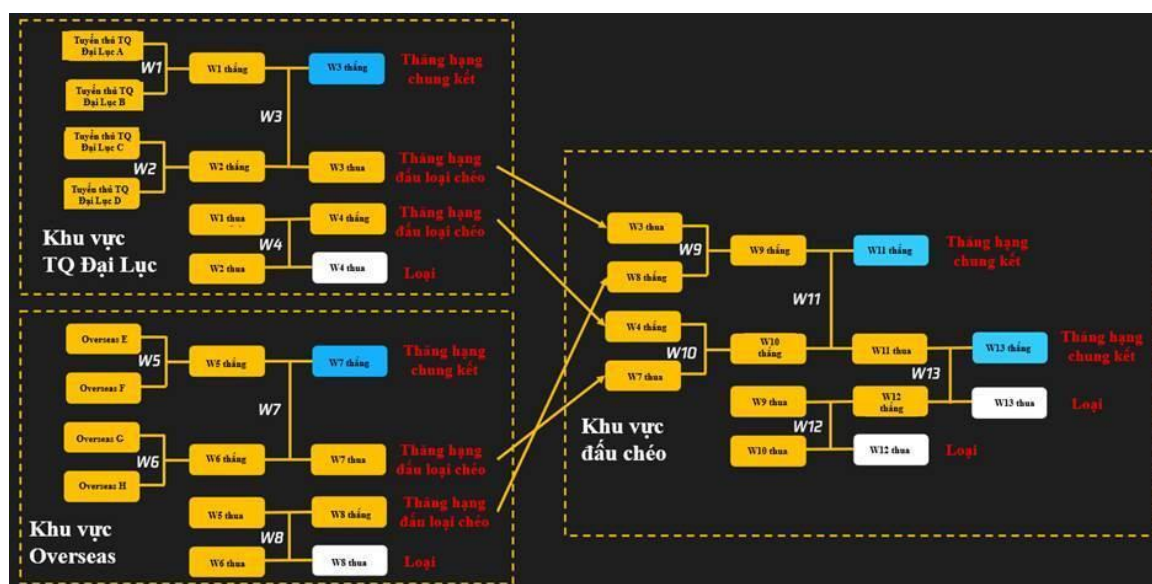
5. Tuần thi đấu 3 – Đấu loại chéo:

Đấu loại chéo giai đoạn 1:

- Tuyển thủ 2 khu vực tự đấu nội chiến, không gặp nhau. 4 tuyển thủ trong cùng khu vực đấu sẽ được reset thành tích, rút thăm chia nhóm SOLO lại. Mỗi trận đấu, 2 bên đều sẽ là những tuyển thủ có thành tích thắng thua chung cuộc giống nhau, dựa theo sơ đồ đấu SOLO.
- Tuyển thủ 2 thắng 0 thua (mỗi khu vực 1 tuyển thủ) thăng hạng chung kết. Tuyển thủ 0 thắng 2 thua (mỗi khu vực 1 tuyển thủ) sẽ bị loại. Tuyển thủ 1 thắng 1 thua (mỗi khu vực 2 tuyển thủ) thăng hạng đấu loại chéo giai đoạn 2.

Đấu loại chéo giai đoạn 2:

- 4 tuyển thủ thăng hạng từ 2 khu vực sẽ đấu loại chéo. Thành tích của 4 tuyển thủ được reset. Dựa theo quy trình thăng hạng trước đó để phân nhóm. Hai bên trong mỗi trận sẽ là tuyển thủ có cùng thành tích thắng thua.
- Tuyển thủ 2 thắng 0 thua và 2 thắng 1 thua sẽ thăng hạng vào chung kết (2 người). Tuyển thủ 0 thắng 2 thua và 1 thắng 2 thua (2 người) bị loại.



6. Chung kết

- Trận 1: 4 tuyển thủ vào chung kết sẽ đấu hỗn chiến 4 người. Hạng 1 sẽ vào chung kết tranh vô địch. Hạng 2 và 3 sẽ vào vòng tái đấu. Hạng 4 bị loại.
- Trận 2: Vòng tái đấu. Người thắng sẽ vào chung kết tranh vô địch. Người thua bị loại.
- Trận 3: Vòng chung kết tranh vô địch. Người thắng sẽ là quán quân Asian Cup mùa này.

